DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG LẦN 1

LIST OF ACCREDITED TESTS, FIRST EXPANSION

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: 3288 ***/QĐ – VPCNCLQG ngày*** *29* ***tháng*** *10* ***năm 2026 của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia/of BoA Director)***

Tên phòng thí nghiệm: *Laboratory:*	**Phòng Thí Nghiệm** ***Laboratory Department***
Tổ chức/cơ quan chủ quản: *Name of applicant Organization:*	**Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn** ***Bim Son Cement Joint Stock Company***
Số hiệu/ *Code:*	**VILAS 891**
Chuẩn mực công nhận *Accreditation criteria*	**ISO/IEC 17025:2017**
Lĩnh vực: *Field:*	**Hóa** ***Chemical***
Người quản lý: *Laboratory manager:*	**Lê Văn Đạt** ***Le Van Dat***
Hiệu lực công nhận *Period of Validation:*	**Kể từ ngày** *29 / 10* **/2026 đến ngày 19/12/2030**
Địa chỉ: *Address*:	**Tổ dân phố số 3, Phường Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hóa** ***Residential quarter No. 3 Bim Son Ward, Thanh Hóa Province***
Địa điểm: *Location:*	**Tổ dân phố số 3, Phường Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hóa** ***Residential quarter No. 3 Bim Son Ward, Thanh Hóa Province***
Điện thoại/ *Tel*:	**0237.3824242**
Email:	**contact@ximangbimson.com.vn**

Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa
Field of testing: Chemical

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ *Materials or product tested*	Tên phép thử cụ thể/ *The name of specific tests*	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo *Limit of quantitation (if any)/range of measurement*	Phương pháp thử/ *Test method*
1.	**Than đá** ***Hard Coal***	Xác định hàm lượng ẩm toàn phần Phương pháp B 2- phương pháp một giai đoạn khô trong không khí *Determination of total moisture B2 method - one-stage air-drying method*	(0,1 ~ 25,0) %	TCVN 172:2019
2.		Xác định hàm lượng tro *Determination of ash*	(1,0 ~ 50,0) %	TCVN 173:2011
3.		Xác định hàm lượng chất bốc *Determination of volatile matter*	(1,0 ~ 25,0) %	HD/PTN/BCC 27A (2026)
4.		Xác định hàm lượng lưu huỳnh tổng Phương pháp Eschka *Determination of total sulfur content Eschka method*	(0,2 ~ 4,0) %	TCVN 175:2015
5.		Xác định giá trị tỏa nhiệt toàn phần bằng phương pháp bom đo nhiệt lượng và tính toán giá trị tỏa nhiệt thực *Determination of gross calorific value by the bomb calorimetric method and calculation of net calorific value*	(4 186,8 ~ 35 587,8) J/g (1 000 ~ 8 500) cal/g	TCVN 200:2011
6.	**Đá vôi** ***Limestone***	Xác định hàm lượng CaO Phương pháp chuẩn độ *Determination of CaO content Titration method*	(35,0 ~ 56,0) %	TCVN 9191:2012
7.		Xác định hàm lượng MgO Phương pháp chuẩn độ *Determination of MgO content Titration method*	(0,1 ~ 10,0) %	
8.	**Đất sét** ***Clay***	Xác định hàm lượng CaO Phương pháp chuẩn độ *Determination of CaO content Titration method*	(0,5 ~ 20,0) %	TCVN 7131:2016
9.		Xác định hàm lượng MgO Phương pháp chuẩn độ *Determination of MgO content Titration method*	(0,1 ~ 10,0) %	

Ghi chú/ *Note*:
- TCVN: Tiêu chuẩn Việt Nam/ Vietnamese National Standards
- HD/PTN/BCC 27A (2026): Phương pháp do phòng thử nghiệm xây dựng / *Laboratory developed method*

Trường hợp Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for Bim Son Cement Joint Stock Company that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*